

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HSPT  
Ngày: 06-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Long

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thái Sơn

Bà Từ Thị Hải Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 06 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/HSPT ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Minh Tuấn, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Minh T, sinh ngày 28/01/2000 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, con bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2020 cho đến nay; theo Lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có các bị hại anh chị Võ Thị D, chị Trương Thị Mỹ H, chị Hoàng Thị T và chị Nguyễn Thị Quỳnh N; có các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 08/11/2020 đến ngày 03/12/2020, Nguyễn Minh Tuấn (sinh năm 2000) ở thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đã thực hiện 04 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Q, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào tối ngày 09/12/2020, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô BKS: 61E1 - 193.71, mang theo một con dao dài khoảng 70cm đi từ nhà đến đoạn đường liên xã D - H, khi đến thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì dừng xe lại ở bên đường. Đến 21h20' cùng ngày, chị Võ Thị D (sinh năm 1998) ở thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình điều khiển xe mô tô đi qua vị trí của T đang dừng xe thì T điều khiển xe mô tô đuổi theo, chặn đầu xe của chị D, đưa dao lên và dọa “Đưa tiền đây”, chị D thấy vậy thì dừng xe lại, mở cốp xe ra, lấy ví tiền đưa cho T. Khi đưa ví tiền cho T, chị D xin lại giấy tờ trong ví thì T đồng ý. Sau khi lấy được ví tiền, T tiếp tục nói: “Đưa điện thoại đây”. Chị D mở cốp xe ra, lục tìm điện thoại trong cốp. Khi chị D đang lục tìm điện thoại thì T nói: “Đọc mật khẩu điện thoại”, chị D nói “Điện thoại mượn nên không biết mật khẩu” thì T dùng dao chém vào gương chiếu hậu bên trái xe mô tô của chị D. Chị D liền đưa điện thoại di động Iphone X màu trắng của mình cho T, vừa đọc vừa bấm mật khẩu điện thoại cho T.

Sau khi cướp được chiếc ví và điện thoại Iphone, T điều khiển xe bỏ chạy theo hướng xã H đi qua đường tránh lũ huyện Q rồi cho xe dừng lại ở bãi cát vắng, nơi có nhiều lăng mộ ở thôn T, xã V, huyện Q và mở ví ra kiểm tra, trong ví có 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). T lấy tiền, đem đốt chiếc ví rồi điều khiển xe về nhà.

Điện thoại di động IPHONE X, T đưa về cất giấu tại nhà mình.

Tại Bản kết luận định giá số 39/BB-KLĐG ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q kết luận: Điện thoại di động Iphone X có giá trị là 11.500.000đ (*Mười một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ 2: Trước đó, cũng vào ngày 09/12/2020, vào khoảng 19h30, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô BKS: 61E1 - 193.71, mang theo một con dao dài 70cm đi từ nhà đến đường tránh lũ huyện Q qua thôn T, xã V, huyện Q. Đến 21h00 cùng ngày, T đi vào đường thôn T thì thấy chị Trương Thị Mỹ H (sinh năm 1991) ở thôn T, xã V đang điều khiển xe mô tô đi phía trước, T liền tăng ga và chạy vượt lên chặn đầu xe của chị H, tại vị trí cách cổng làng thôn T 50m.

T đưa dao lên và dọa “Đưa tiền đây”. Chị H mở cốp xe ra, lấy ra 520.000đ gồm một tờ 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) và một tờ 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*). Chị H đưa cho T tờ 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) thì T nói: “Đưa hết đây”. Chị H liền đưa tiếp tờ tiền 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*) đang cầm trên tay. Sau khi lấy được tiền, T bỏ tiền vào túi áo ngực bên trái, rồi điều khiển xe bỏ chạy theo hướng

thôn T đi xã H. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chạy từ xã H rồi qua cầu T để qua xã T.

Vụ thứ 3: Vào 20h30 ngày 18/11/2020, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô BKS: 61E1 - 193.71, mang theo một con dao dài 70cm đi từ nhà đến đoạn đường nhựa liên xã G - H, cách ngã tư đường tránh lũ khoảng 02 km về hướng xã H thuộc địa phận thôn T, xã H và dừng xe ở bên đường thì có cháu Hoàng Thị T (sinh năm 2005) điều khiển xe gắn máy chở theo cháu Nguyễn Thị Quỳnh N (sinh năm 2005) ở cùng thôn H, xã H, huyện Q đi qua về hướng xã H.

T điều khiển xe mô tô áp sát xe gắn máy do cháu T điều khiển, đưa dao lên và nói: “Dừng xe lại”. Cháu T liền quay đầu xe lại chạy theo hướng đường tránh lũ, T cũng quay xe đuổi theo. Chạy được một đoạn, T lại quay đầu xe chạy về hướng xã H, T cũng quay xe đuổi theo. Chạy được một đoạn, xe của cháu T bị chết máy và dừng lại, T liền điều khiển xe vượt lên chặn đầu xe lại, đưa dao lên dọa và nói: “Đưa tiền đây”. Cả T và N đều nói không có tiền thì T nói: “Đưa điện thoại đây” rồi dùng dao chém vào đuôi xe gắn máy. Như liền quăng hai điện thoại đang cầm trên tay, một điện thoại OPPO A71, một điện thoại Samsung Galaxy Wide2 về phía T, T dùng tay chụp được một điện thoại, còn một điện thoại rơi xuống đất. T bảo cháu T và N nhặt điện thoại lên đưa cho T, khi cháu T và N chưa nhặt thì phía sau có người đang đi tới, thấy vậy, T cúi xuống nhặt điện thoại đang ở dưới đất rồi điều khiển xe bỏ chạy về hướng xã H. Đến ngày 19/11/2020, T đưa điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY WIDE2 cho Trần Văn L (sinh năm 2005) ở thôn P, xã G đến quán điện thoại di động Nguyễn T ở thôn P, xã G cầm đồ với giá 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Ngày 21/11/2020, T đưa điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 đến quán điện thoại di động H ở thôn D cầm đồ với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận định giá số 40/BB-KLĐG ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q kết luận: Điện thoại di động OPPO A71 có giá trị là điện thoại di động OPPO A71 là 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*), điện thoại di động Samsung Galaxy Wide2 là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ 4: Vào 20h30 ngày 03/12/2020, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô BKS: 61E1 - 193.71, mang theo một con dao dài 70cm đi từ nhà qua cầu T, rẽ vào làng Q, xã T, huyện Q thì thấy chị Dương Thị Thu T (sinh năm 1997) ở làng Q đang điều khiển xe mô tô đi phía trước, cùng chiều. T liền tăng ga áp sát, cầm dao lên uy hiếp thì chị T tăng ga bỏ chạy. T đuổi theo một lúc thì T chặn được đầu xe của chị T, T đưa dao lên và dọa: “Đưa tiền đây”. Chị T liền đưa túi xách lên, định lấy tiền ra thì T bảo: “Đưa cả túi đây” thì chị T đưa cả túi xách cho Tuấn. Sau khi lấy được túi xách, T điều khiển xe bỏ chạy về hướng Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn G. Khi đến khu vực vắng gần nhà hàng N ở thôn D, xã G thì đưa túi xách ra kiểm tra, trong túi có

3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) và một số giấy tờ. T lấy tiền, và đem đốt túi xách cùng giấy tờ ở bên trong.

Số tiền mà T cướp được và số tiền có được do cầm điện thoại, T đã đem tiêu xài cá nhân hết, còn lại 800.000đồng bị thu giữ.

Tại các kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q: Bị cáo Nguyễn Minh T đã dùng dao uy hiếp người đi đường thực hiện 04 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Q gây thiệt hại 17.820.000đồng (*Mười bảy triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng*).

Vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tạm giữ của Nguyễn Minh T: 01 (một) điện thoại di động IPHONE X, màu trắng, số IMEI: 354864091729781, máy đã qua sử dụng; 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng dài 70cm, phần lưỡi một lưỡi sắc dài 49cm, phần rộng nhất là 6,3cm, phần cán dài 21cm, rộng 4cm được quấn bằng vải dù màu xanh tét lại, phần chắn rộng 10cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) xe mô tô BKS: 61E1 - 193.71, màu Đỏ Đen, nhãn hiệu HONDA, loại xe: WAVE, xe đã qua sử dụng. Tạm giữ từ chị Nguyễn Thị Y (sinh năm 1987) ở thôn T, xã G, huyện Q: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu xanh dương, màn hình trước bị vỡ mặt kính ở bốn góc máy, máy đã qua sử dụng. Tạm giữ từ anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1996) ở thôn P, xã G: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY WIDE2 màu đen, số IMEI: 357818084679970, màn hình phía trước bị vỡ một góc phía trên bên trái, thân vỏ trầy xước, máy đã qua sử dụng.

Ngày 17/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh ra Lệnh nhập kho vật chứng số: 53/LNK nhập kho vật chứng thuộc Kho bạc nhà nước huyện Quảng Ninh những vật chứng là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tạm giữ ngày 10/12/2020.

Ngày 22/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 (một) điện thoại di động IPHONE X, màu trắng, số IMEI: 354864091729781 cho chủ sở hữu là chị Võ Thị D.

Ngày 02/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu xanh dương, màn hình trước bị vỡ mặt kính ở bốn góc máy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY WIDE2 màu đen, số IMEI: 357818084679970 cho chủ sở hữu là chị Hoàng Thị T.

Về dân sự: Gia đình và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho chị Võ Thị D số tiền 1.443.000 đồng, Trương Thị Mỹ H số tiền 520.000 đồng, chị Dương Thị Thu T số tiền 3.300.000 đồng, chị Hoàng Thị T đã nhận lại tài sản, không ai yêu cầu gì thêm.

Riêng số tiền, T cầm điện thoại 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) tại quán điện thoại H, chị Y không yêu cầu bồi thường; Số tiền 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) T cầm điện thoại tại quán Nguyễn T, anh T không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo còn khai nhận, ngày 28/11/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 61E1 - 193.71, mang theo một con dao dài 70cm đi từ nhà tại thôn T, xã G đi theo đường Quốc lộ 1A đi tới đoạn đường cách cột đèn tín hiệu giao thông ở ngã ba D khoảng 300m thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện Q thì thấy một người phụ nữ đang ngồi trên xe mô tô ở bên lề đường, tay cầm điện thoại. T điều khiển xe đến gần, và dọa: “Đưa điện thoại đây”. Người phụ nữ nói gì đó T không nghe rõ, rồi đưa điện thoại di động VIVO màu vàng cho T. T cầm điện thoại và điều khiển xe bỏ chạy theo hướng xã V, huyện Q.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS, ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Cướp tài sản" theo điểm d,e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HSST ngày 20/7/2021 của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2020.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/7/2021, Bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt  
*Tại phiên tòa phúc thẩm*

Bị cáo Nguyễn Minh T khai, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xét xử của án sơ thẩm. Bị cáo không có ý kiến gì .

Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 355, 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Tuấn giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Trong khoảng thời gian từ ngày 08/11/2020 đến ngày 03/12/2020, Nguyễn Minh T sử dụng xe mô tô, mang theo một con dao dài, lợi dụng đêm tối, đoạn đường vắng để uy hiếp chặn xe lại nhằm cướp tài sản, bị cáo thực hiện 04 vụ, trong đó có 02 bị hại dưới 16 tuổi, với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 17.820.000 đồng (*Mười bảy triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng*). Án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cướp tài sản” và áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo là có cơ sở.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương; theo tính chất, mức độ vụ án, yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm này thì hình phạt với mức án 08 năm 06 tháng tù tội “Cướp tài sản” mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo trong vụ án là nghiêm minh và đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm nên không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó nghĩ nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là đúng pháp luật

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt,

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/12/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Minh T 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án. (có quyết định tạm giam riêng của Hội đồng xét xử.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06 tháng 10 năm 2021).

**Nơi nhận:**

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng PV27-CAQB;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đức Long**